

Bài 43: ẢNH HƯỞNG CỦA NHIỆT ĐỘ VÀ ĐỘ ẨM LÊN ĐỜI SỐNG SINH VẬT

Câu 1: Tùy theo mức độ phụ thuộc của nhiệt độ cơ thể vào nhiệt độ môi trường người ta chia làm hai nhóm động vật là:

- A. Động vật chịu nóng và động vật chịu lạnh
- B. Động vật ưa nhiệt và động vật kị nhiệt
- C. Động vật biến nhiệt và động vật hằng nhiệt
- D. Động vật biến nhiệt và động vật chịu nhiệt

Câu 2: Nhiệt độ ảnh hưởng như thế nào lên đời sống động vật?

- A. Tới hoạt động sinh lí và mức độ trao đổi chất
- B. Tới hoạt động sống (quá cao ngủ hè, quá thấp ngủ đông)
- C. Tới hình thái cơ thể
- D. Cả ba đáp án trên

Câu 3: Về mùa đông giá lạnh, các cây xanh ở vùng ôn đới thường rụng nhiều lá có tác dụng gì?

- A. Tăng diện tích tiếp xúc với không khí lạnh và giảm sự thoát hơi nước.
- B. Làm giảm diện tích tiếp xúc với không khí lạnh.
- C. Giảm diện tích tiếp xúc với không khí lạnh và giảm sự thoát hơi nước.
- D. Hạn sự thoát hơi nước.

Câu 4: Trong các nhóm động vật sau, nhóm thuộc động vật hằng nhiệt là

- A. cá sấu, ếch đồng, giun đất, mèo
- B. cá voi, cá heo, mèo, chính bò câu
- C. thằn lằn bóng đuôi dài, tắc kè, cá chép
- D. cá rô phi, tôm đồng, cá thu, thỏ

Câu 5: Loài sinh vật nào dưới đây có khả năng chịu lạnh tốt nhất?

- A. Ấu trùng cá B. Trứng ếch C. Ấu trùng ngô D. Gấu Bắc cực

Câu 6: Đặc điểm thường gặp ở những cây sống nơi ẩm ướt nhưng có nhiều ánh sáng như ven bờ ruộng là:

- A. Cây có phiến lá to, rộng và dày B. Cây có lá tiêu giảm, biến thành gai
- C. Cây biến dạng thành thân bò D. Cây có phiến lá hẹp, mô giậu phát triển

Câu 7: Những sinh vật nào sau đây không thuộc nhóm sinh vật biến nhiệt?

- 1. Động vật không xương sống 2. Thú 3. Lưỡng cư, bò sát
- 4. Nấm 5. Thực vật 6. Chim

A. (1), (2) và (4)

B. (2), (3) và (6)

C. (1), (3), (4) và (5)

D. (1), (3), (4) và (6)

Câu 8: Để tạo lớp cách nhiệt để bảo vệ cho cây sống ở vùng ôn đới chịu đựng được cái rét của mùa đông lạnh giá, cây có đặc điểm cấu tạo:

- A. Tăng cường mạch dẫn trong thân nhiều hơn
- B. Chồi cây có vảy mỏng bao bọc, thân và rễ cây có lớp bần dày
- C. Giảm bớt lượng khí khổng của lá
- D. Hệ thống rễ của cây lan rộng hơn bình thường

Câu 9: Câu có nội dung **đúng** là:

- A. Thú có lông sống ở vùng lạnh có bộ lông mỏng và thưa
- B. Chuột sống ở sa mạc vào mùa hè có màu trắng
- C. Gấu Bắc cực vào mùa đông có bộ lông trắng và dày
- D. Cừu sống ở vùng lạnh thì lông kém phát triển

Câu 10: Loài động vật dưới đây có tập tính ngủ đông khi nhiệt độ môi trường quá lạnh:

- A. Gấu Bắc cực B. Chim én C. Hươu, nai D. Cừu

Câu 11: Giải thích nào về hiện tượng cây ở sa mạc có lá biến thành gai là đúng?

- A. Giúp cho chúng chống chịu với gió bão
- B. Giúp cho chúng thoát khỏi con người phá hoại
- C. Giúp cho chúng giảm sự thoát hơi nước trong điều kiện khô cạn của sa mạc
- D. Giúp hạn chế tác động của ánh sáng

Câu 12: Tầng Cutin dày trên bề mặt lá của các cây xanh sống ở vùng nhiệt đới có tác dụng gì?

- A. Hạn chế sự thoát hơi nước khi nhiệt độ không khí lên cao.
- B. Hạn chế ảnh hưởng có hại của tia cực tím với các tế bào lá.
- C. Tạo ra lớp cách nhiệt bảo vệ lá cây.
- D. Tăng sự thoát hơi nước khi nhiệt độ không khí lên cao.

Câu 13: Dựa vào khả năng thích nghi của thực vật với lượng nước trong môi trường, người ta chia làm hai nhóm thực vật:

- A. Thực vật ưa nước và thực vật kị nước B. Thực vật ưa ẩm và thực vật chịu hạn
- C. Thực vật ở cạn và thực vật kị nước D. Thực vật ưa ẩm và thực vật kị khô

Câu 14: Cây xanh nào sau đây thuộc nhóm thực vật ưa ẩm?

- A. Cỏ lạc đà B. Cây rêu, cây thài lài C. Cây mía D. Cây hương dương

Câu 15: Cây xanh dưới đây chịu đựng được môi trường khô hạn là:

- A. Xương rồng B. Cây rau muống C. Cây bắp cải D. Cây su hào

Câu 16: Nhiều loài chim thường sinh sản vào:

- A. Mùa xuân B. Mùa hè C. Mùa thu D. Mùa đông

Câu 17: Nhóm chim nào sau đây bắt sâu bọ làm mồi?

- A. Gà, cú mèo, đại bàng B. Chích choè, chào mào, khướu
- C. Chim ưng, sẻ, bìm bịp D. Bồ câu, cú mèo, đại bàng

Câu 18: Dựa vào nhân tố ánh sáng và độ ẩm ta xếp cây lúa vào nhóm thực vật:

- A. ưa bóng, chịu hạn B. ưa sáng, chịu hạn
- C. ưa bóng, ưa ẩm D. ưa sáng, ưa ẩm